

SỬ DỤNG MÀU SẮC TRONG HOẠT ĐỘNG TẠO HÌNH PHÁT TRIỂN TÍNH SÁNG TẠO CHO TRẺ 5-6 TUỔI

PHẠM MINH TÙNG*

Ngày nhận bài: 15/08/2017; ngày sửa chữa: 24/08/2017; ngày duyệt đăng: 25/08/2017.

Abstract: Preschoolers use colour to create their own world, which can express their emotion and love for others, particularly their parents, teachers, fellows and relative. Also, shaping activities affect directly spirit and soul of children. In this article, author points out the role of colour to the development of children and proposes some measures to use colours in shaping activities to develop creativity for children aged 5 to 6 under child-centered approach.

Keywords: Creativity, colour, visual arts shaping activities.

1. Mở đầu

Nhiều nghiên cứu về giáo dục mầm non (GDMN) đã chỉ ra rằng: Màu sắc (MS) là năng lượng cho tâm hồn trẻ thơ, MS kích thích trẻ sáng tạo (ST), mỗi màu đều mang một thông điệp riêng của nó đối với tâm, sinh lí trẻ. Họa sĩ Delacroix nói: “Ai cũng biết rằng màu vàng, màu cam, màu đỏ tạo ra và tượng trưng cho những ý nghĩ vui vẻ, phong phú; còn màu xanh và màu tím gợi sự êm ả, dịu dàng” [1; tr 57]. Trẻ mầm non (MN) dùng MS để tạo nên thế giới riêng, nó thay cho lời truyền tình cảm, tình yêu tới mọi người, những rung động thơ ngây này có tác động đến các bộ phận trong cơ thể và các hoạt động của trẻ trong trường MN. Do tầm quan trọng của MS hay nói cách khác là “năng lượng MS” tác động trực tiếp tới trẻ, vì vậy việc sử dụng MS thông qua hoạt động tạo hình (HĐTH) trong trường MN để giáo dục (GD) trẻ là điều rất cần thiết. Giai đoạn 5-6 tuổi là giai đoạn mà trẻ dễ học để nhận biết rõ nét nhất về MS trong thiên nhiên, gia đình, xã hội; lứa tuổi MN là lứa tuổi tràn ngập xúc cảm, phát triển trí tò mò, trí tưởng tượng bay bổng, khả năng liên tưởng mạnh. Vì vậy, đây là giai đoạn tối ưu, là “mảnh đất” màu mỡ để gieo hành vi ST [2]. HĐTH ở lứa tuổi MN là một hoạt động ST đặc biệt, trong đó hoạt động vẽ tranh có vai trò rất lớn đối với sự phát triển tư duy, trí nhớ, trí tưởng tượng của trẻ. Qua hoạt động vẽ, trẻ được tìm hiểu, khám phá và thể hiện một cách sinh động những gì trẻ nhìn thấy về hiện thực khách quan từ cuộc sống xung quanh theo cách nghĩ, cách nhìn, cách cảm nhận riêng của tuổi thơ. Đối với trẻ MN, tranh vẽ của các em với những hình tượng sinh động, độc đáo, với sắc màu rực rỡ, tươi vui... là phương tiện truyền đạt thông tin hấp dẫn nhất, hiệu quả nhất của các em [3]. Các bài học về MS trong HĐTH ở trường MN vừa là nội dung, vừa là phương tiện GD trẻ một cách toàn diện, đồng thời là một môi trường lí tưởng để phát huy tính ST của trẻ.

2. Nội dung

2.1. Một số vấn đề chung về MS trong hoạt động tạo hình

2.1.1. Một số khái niệm:

- **Màu sắc:** Theo tác giả Tạ Phương Thảo thì xung quanh ta, tất cả đều có màu: cây cối màu xanh, nắng màu vàng, bầu trời vào lúc ráng chiều có sắc đỏ, cây rơm màu vàng, mái ngói màu đỏ tươi hoặc màu rêu, con trâu màu xám, con châu chấu màu xanh lá cây... MS xung quanh chúng ta thật phong phú và đa dạng, nó thay đổi theo mùa theo thời tiết, theo năm tháng, ánh sáng làm cho ta nhận biết được MS, ánh sáng cũng làm biến đổi MS. MS là một yếu tố rất quan trọng trong nghệ thuật hội họa được dùng để tả không gian, thời gian, để biểu lộ sự rung cảm của người vẽ trước thực tế; biểu đạt ý tưởng, tình cảm của mình trước đối tượng... [1; tr 34,36]

- **Tính sáng tạo:** Theo Từ điển Tiếng Việt, ST được hiểu là “tìm ra cái mới, cách giải quyết mới, không bị gò bó, phụ thuộc vào cái đã có”. Ở Việt Nam cũng có khá nhiều tác giả quan niệm khác nhau với khái niệm ST. Điển hình như nhóm tác giả Trần Hiệp - Đỗ Long trong “Sổ tay Tâm lí học” có viết: “ST là hoạt động tạo lập, phát hiện những giá trị vật chất và tinh thần. ST đòi hỏi cá nhân phải phát huy năng lực, phải có động cơ, trí thức, kĩ năng và với điều kiện như vậy mới tạo nên sản phẩm mới, độc đáo, sâu sắc”. Xem xét ST dưới góc nhìn diễn trình ST, tác giả Nguyễn Đức Uy cho rằng “ST đó là sự đột khởi thành hành động của một sản phẩm liên hệ mới mẻ nảy sinh từ sự độc đáo của một cá nhân - một đảng là những tư liệu biến cố, nhân sự hay những hoàn cảnh của đời người ấy - đảng khác” [4; tr 26]. Theo L.X Vygotsky thì khái niệm ST được hiểu là

* Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

“hoạt động tạo ra cái mới không phân biệt kết quả tạo ra những chất liệu mới có ý nghĩa xã hội và những chất liệu mới ấy có thể là giá trị vật chất hoặc giá trị tinh thần”. X.L Rubinxtein cho rằng “sự ST là hoạt động của con người tạo ra những chất liệu mới có ý nghĩa xã hội và những chất liệu mới ấy có thể là giá trị vật chất hoặc giá trị tinh thần” [4; tr 25]. Theo tác giả Pippig: “Tính ST là thuộc tính nhân cách đặc biệt, thể hiện khi con người đứng trước hoàn cảnh có vấn đề” [5; tr 167]. Theo Klaus K. Urban: “Tính ST của con người là thuộc tính nhân cách bộc lộ trong sản phẩm hoạt động mới mẻ, độc đáo và tối lợi, gây ngạc nhiên cho bản thân và cũng mới mẻ, gây ngạc nhiên cho người khác” [6; tr 188].

2.1.2. Vai trò của MS trong HĐTH ở trường MN

HĐTH là một hoạt động nhận thức đặc biệt mang tính ST, phản ánh hiện thực của thế giới xung quanh bằng hình tượng nghệ thuật. HĐTH là một phần không thể thiếu trong chương trình GDMN. MS sử dụng trong HĐTH là hoạt động thú vị ở trường MN, việc sử dụng linh hoạt chất liệu phối MS trong HĐTH giúp trẻ thể hiện cảm xúc, ấn tượng về vẻ đẹp của thiên nhiên, đồ vật, cuộc sống xung quanh bằng đường nét, MS. Qua hoạt động này hình thành ở trẻ đức tính tốt, phát triển tư duy, tính ST; phát triển các giác quan, đặc biệt cơ bàn tay, cổ tay, ngón tay.

MS giữ vai trò quan trọng trong HĐTH thông qua các hoạt động vẽ, nặn, cắt xé dán, việc quan sát tranh, tượng, đồ vật, thiên nhiên...; thông qua các hoạt động thực hành như sử dụng màu, tô màu, trò chơi... làm phong phú thêm những ấn tượng thẩm mỹ ở trẻ. Các em biết nhìn nhận và đánh giá cái đẹp thông qua việc tri giác đối tượng, trên cơ sở đó khơi gợi ở trẻ những xúc cảm tự nhiên đối với cái đẹp. Việc đánh giá nhận xét ban đầu thông qua HĐTH đã giúp trẻ tự tin và mạnh dạn hơn trong việc biến những ý tưởng của mình, thể hiện ST trên các chất liệu với các kinh nghiệm mà trẻ tích lũy được. Khi trẻ quan sát một tác phẩm nghệ thuật tạo hình có ý tưởng và nội dung hấp dẫn, MS tươi vui, rục rịch thì sẽ yêu thích và say sưa, chăm chú ngắm nhìn.

Thông qua các tác phẩm nghệ thuật tạo hình, trẻ cảm nhận được cái đẹp từ MS, đường nét, ý tưởng, nội dung..., từ đó hình thành xúc cảm thẩm mỹ, tình yêu với cái đẹp và khát khao để tạo ra cái đẹp. Tiếp xúc với các tác phẩm nghệ thuật tạo hình, trẻ biết phân biệt, nhận xét và đánh giá cái đẹp, biết thể hiện thái độ rõ ràng, từ đó thêm yêu thích HĐTH và khao khát được tham gia.

2.1.3. Mục đích sử dụng MS trong trường MN:

- Tạo ra môi trường phù hợp để trẻ tham gia hoạt động đạt hiệu quả: Môi trường trong và ngoài lớp học hài hòa về MS và an toàn khi sử dụng.

- Sử dụng MS trong HĐTH cho trẻ 5-6 tuổi là phát triển tính ST, giúp trẻ cảm thụ thẩm mỹ, nhận thức đúng đắn về cái đẹp trong tự nhiên, trong xã hội và trong nghệ thuật; GD trẻ có tình yêu với cái đẹp và khả năng ST ra cái đẹp, góp phần phát triển toàn diện nhân cách của trẻ.

2.1.4. Đặc điểm sử dụng MS của trẻ 5-6 tuổi trong HĐTH:

- Trong hoạt động vẽ: Do sự phát triển nhanh về thể lực, cơ bắp và độ khéo léo của vận động, trẻ mẫu giáo lớn đã có khả năng tạo nên các đường nét với tính chất khác nhau khá phức tạp. Trẻ tiếp tục sử dụng đồng thời cả hai cách vẽ màu: “màu không bắt chước” và “màu bắt chước”. Trẻ có thể vẽ “màu bắt chước” kiểu thuộc lòng các màu quy định theo chuẩn mẫu hoặc trẻ vẽ “màu không bắt chước” kiểu tự do, ngẫu nhiên, hoàn toàn không liên quan với nội dung ý đồ miêu tả. Một số trẻ đã có vốn hiểu biết khá phong phú về MS, đã có khả năng độc lập quan sát để thấy được vẻ linh hoạt trong sự thay đổi MS của các sự vật, hiện tượng trong hiện thực và làm quen qua các quá trình tri giác với một số cách phối hợp MS. Trẻ 5-6 tuổi hiểu được MS cũng là một phương tiện thể hiện, trẻ có biểu hiện phân vân khi chọn màu, trẻ thường sử dụng nhiều MS khác nhau để thể hiện các bộ phận và các chi tiết khác nhau của vật. Tính tích cực quan sát nhận thức chính là điều kiện giúp trẻ biết sử dụng MS một cách sinh động để thể hiện một cách ST nội dung tranh vẽ, qua đó mà biểu lộ suy nghĩ, tình cảm, ước mơ của mình [7; tr 31].

- Trong hoạt động nặn: Trẻ 5-6 tuổi đã nhận biết được MS và biết phối hợp đất nặn các màu với nhau để tạo ra điểm nhấn cho sản phẩm có tính thẩm mỹ. Lứa tuổi này trẻ đã tập trung, độ khéo léo của vận động, đã có khả năng mường tượng hình ảnh của sản phẩm nặn khi mới bắt tay vào thể hiện. Với khả năng so sánh, ước lượng bằng mắt đã giúp trẻ dễ dàng xác định bằng mắt các đặc điểm như tỉ lệ, tính hợp lí, cân đối về khối hình của đồ vật; đặc điểm riêng của đồ vật.

- Trong hoạt động cắt, xé dán: Trẻ 5-6 tuổi rất yêu thích các hoạt động cắt, xé dán lên mặt phẳng hai chiều bằng các mảnh hình nhiều MS. Vẻ sắc sảo, rục rịch của các mảnh hình dễ cuốn hút trẻ, tính nhịp điệu của các thao tác sắp đặt gay cho trẻ hứng thú đặc biệt. Trẻ mẫu giáo lớn có nhiều kĩ năng xê dịch, chấp ghép, xếp chồng, tre lấp các mảnh hình, các chi tiết, các bộ phận của hình tượng trong HĐTH. Trẻ có thể liên hệ MS với các trạng thái cảm nhận, cảm thụ: màu vui, màu buồn, màu nóng - màu lạnh, màu xa - màu gần, màu sáng - màu tối, và tích cực sử dụng MS để tạo nên vẻ đẹp, gây sức truyền cảm cho sản phẩm.

2.2. Biện pháp sử dụng MS trong HĐTH nhằm phát triển tính ST cho trẻ 5-6 tuổi theo mô hình trường MN “lấy trẻ làm trung tâm”

Dựa vào đặc điểm tâm, sinh lí của trẻ MN, dựa vào đặc điểm HĐTH, chúng tôi đề xuất các biện pháp sử dụng MS nhằm phát triển tính ST cho trẻ 5-6 tuổi:

2.2.1. Lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức HĐTH theo hướng phát triển tính ST cho trẻ 5-6 tuổi

GV cần sử dụng MS trong HĐTH như là món ăn tinh thần thu hút lòng yêu thích của trẻ, khơi dậy trong tâm hồn các em những xúc cảm thẩm mĩ, hun đúc những tình cảm sâu đậm của các em đối với con người và xã hội [8]. Cụ thể:

- Lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức HĐTH theo hướng phát triển tính ST nhằm khai thác hết các yếu tố về MS kích thích ST cho trẻ 5-6 tuổi, làm cho trẻ thấy được vai trò của MS trong HĐTH có ý nghĩa rất lớn đối với cuộc sống của trẻ; hướng trẻ tới mục tiêu tối đa hóa các hoạt động của trẻ. Tăng cường bồi dưỡng các kĩ năng quan sát, giúp trẻ làm quen với cấu trúc, MS của mọi đồ vật một cách có hệ thống trước các tiết hoạt động thực hành thể hiện sản phẩm, bên cạnh đó sử dụng các biện pháp vui chơi để tăng cường cơ hội cho trẻ khám phá các sự vật bằng MS và các giác quan.

- Tạo cơ hội giúp trẻ tự tích lũy và làm giàu vốn hiểu biết về MS và thế giới xung quanh, đặc biệt cần giúp trẻ quan sát, chú ý tới các hành động, vận động, sự thay đổi trạng thái do thời gian, không gian, đọc truyện, xem tranh minh họa, liên hệ với đồ chơi, các tác phẩm điêu khắc, các đồ vật trang trí...; tổ chức đàm thoại, trao đổi để trẻ nói lên được suy nghĩ, ý tưởng của mình về sự lựa chọn các nội dung HĐTH; tăng cường các giờ hoạt động theo nhóm, sử dụng biện pháp “cùng sáng tác” để trẻ tập phối hợp, hợp tác thực hiện đường nét, bố cục, MS, hình tượng... trong HĐTH. GV tạo điều kiện cho trẻ mở rộng kiến thức bằng các hoạt động nghệ thuật khác cho trẻ thưởng thức các tác phẩm văn học, mĩ thuật, âm nhạc, múa, kịch...

2.2.2. Thiết kế môi trường với MS phù hợp kích thích tính ST cho trẻ

Thiết kế môi trường trong lớp học, sắp xếp không gian hợp lí MS hài hòa có tính nghệ thuật sẽ tạo ra sự gần gũi với trẻ, góc vui chơi bày trí vừa với tầm mắt của trẻ, hình ảnh to, rõ, đẹp đảm bảo tính thẩm mĩ. Cụ thể:

- Trong một số góc mở nên có sản phẩm của trẻ, của cô phong phú và đa dạng được trang trí với MS hài hòa, phù hợp với tâm lí lứa tuổi trẻ (cần chú ý đến đồ chơi mang tính ST có thể cho trẻ lắp ráp được).

- Môi trường ngoài lớp học có thiết kế các bồn cây, chậu hoa hợp lí, trồng những loại cây phù hợp, đa dạng thuận tiện trong sử dụng cây xanh ở các khoảng không

tròn không khí trong lành thoáng mát. Thiết kế các khu vui chơi hoạt động phù hợp với không gian của trường có sử dụng các gam màu phù hợp với trẻ để đem lại hiệu quả cao nhất như: góc thiên nhiên màu xanh mát dịu, góc tuyên truyền màu vàng tạo điểm nhấn thu hút trẻ, góc chơi với nước gam màu chủ đạo là xanh dương, góc chơi với cát màu vàng cháy...

2.2.3. Sử dụng đồ chơi học liệu có MS phù hợp để kích thích trẻ ST

Sử dụng MS hài hòa, phù hợp trong việc thiết kế và làm đồ chơi học liệu cho sẽ mang lại hiệu quả cao, phát huy được tính tích cực, ST của trẻ trong việc tiếp thu các bài học. Cụ thể:

- Những đồ dùng, đồ chơi thường dùng chủ yếu trong các hoạt động ở trường MN cần chọn là các loại mẫu thật có MS tươi sáng như: hoa quả, bức tranh, hình ảnh minh họa, DVD... (sử dụng màn hình ti vi HD, máy chiếu siêu nét để cho trẻ xem và nghe các câu truyện bằng hình ảnh, phim hoạt hình, phim tư liệu, Video với MS trung thực) để tạo hứng thú cho trẻ trong các hoạt động, cũng như giúp giáo viên có thời gian nhiều hơn để chăm sóc trẻ. Tuy nhiên, có khai thác triệt để được tính năng của MS trong các hoạt động và tác dụng của nó hay không thì còn phải bàn nhiều, điều quan trọng là việc sử dụng các phương tiện đó hiệu quả.

- Sử dụng các bức ảnh, tranh minh họa qua hoạt động vẽ nhằm phát huy tính ST của trẻ 5-6 tuổi như: Đề tài vẽ tranh đề tài tự do cho trẻ tự chọn một con vật yêu thích qua các bước:

Bước 1: Cô cho xem ảnh thật nhiều các chú gà để trẻ biết những điều thú vị của chú gà trống về vẻ đẹp tạo hình, MS tự nhiên, gợi lên những xúc cảm cho trẻ.

Bước 2: Cô giới thiệu những bức tranh gà trống do các nghệ nhân ở làng Tranh Đông Hồ, Hàng Trống (hay các bức tranh mà các họa sĩ vẽ lên dưới các góc độ và MS khác nhau) giúp trẻ được quan sát những bức ảnh thật, những bức tranh vẽ gà trống để tạo sự hưng phấn, kích thích trẻ ST.

Bước 3: Giáo viên cho trẻ lựa loại màu như: Màu nước, màu sáp, chì màu..., chọn giấy vẽ cũng với nhiều MS khác nhau để trẻ có cơ hội được chơi với MS, ST với MS, được chia sẻ những suy nghĩ, những cảm tưởng cũng như cách biểu cảm riêng của mình về MS.

Bước 4: Giáo viên tiếp tục gia tăng sự hứng thú trong hoạt động vẽ của trẻ bằng việc giới thiệu sản phẩm và đánh giá quá trình làm việc của trẻ để kích thích sự ST của trẻ thông qua ngôn ngữ và hành vi cử chỉ, tạo ra môi trường hoạt động cởi mở, thân thiện, giàu xúc cảm để các em có cơ hội được học thông qua chơi, giao tiếp, được chia sẻ những suy nghĩ, những ý tưởng ST cũng như cách biểu cảm riêng của

chính mình. Kết quả là: Trẻ tái tạo lại hình tượng đã trông mà trẻ thấy được, cảm nhận được với nhiều lối tạo hình, nhiều gam màu khác nhau, cách thể hiện hình tượng rất riêng. Đó chính là những biểu hiện tính ST được hình thành trong quá tham gia hoạt động vẽ, trẻ nhận thức trực tiếp từ hình ảnh, bức tranh do cô cung cấp. Với cách gợi mở tạo hứng thú, đa dạng hóa học liệu gợi niềm say mê ST của trẻ cho thấy việc sử dụng đồ chơi học liệu có phù hợp sẽ kích thích trẻ ST.

2.2.4. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa gắn bài học MS để trẻ có cơ hội ST

Để việc tổ chức ngoại khóa có chất lượng, trường MN cần đầu tư công sức và thời gian để lựa chọn nội dung, hình thức cho phù hợp với tâm, sinh lí trẻ. Có như vậy, hoạt động ngoại khóa mới khơi dậy được hứng thú và kích thích, phát triển tính ST trong quá trình tiếp nhận nội dung học của các em qua các hoạt động như:

- Cho trẻ được tiếp xúc với thiên nhiên và hòa mình trong môi trường sống tươi đẹp để trẻ học được các MS tự nhiên. Thiên nhiên là nguồn ST vô tận nuôi dưỡng tâm hồn trẻ thơ. Tổ chức tất cả các hoạt động gắn với thiên nhiên giúp trẻ gắn với cái đẹp, biết yêu và tôn trọng và hướng tới cái đẹp. Các hoạt động học thông qua vui chơi ngoài trời rất thu hút trẻ, kích thích trẻ chơi hết mình để khám phá thiên nhiên say mê. Với tâm hồn nhạy cảm của trẻ thơ thì tất cả những gì ấn tượng nhất trong thiên nhiên đều dễ làm nảy sinh ở các em những cảm xúc đặc biệt (trẻ ngạc nhiên trước MS của lá cây, hoa cỏ hay tiếng hót của chim muông, trẻ sửng sốt trước bầu trời xanh trong cao với vợi hay đỏ rực của sớm bình minh...).

- Cho trẻ được tham dự các hoạt động lễ hội, trò chơi dân gian nhiều MS tại ba miền Bắc, Trung, Nam để trẻ có cơ hội tham gia, trải nghiệm với những sắc màu không gian văn hóa giúp trẻ có được những kinh nghiệm quý báu về cuộc sống. Việc cho trẻ tham dự các cuộc thi tạo hình cho trẻ nhân lễ, hội (như ngày 8/3, 1/6, 20/11...), khuyến khích trẻ thể hiện ST của mình; khơi gợi óc nghệ thuật, khuyến khích trẻ, cố gắng tạo ra tác phẩm đẹp. Qua hội thi, trẻ được trải nghiệm nhiều chất liệu như: màu nước, màu sáp, màu bột, đất nặn, cát, xé dán trang trí mặt nạ, làm câu đối Tết... và những sản phẩm ST khác.

- Ngoài ra, GV cần mang MS vào những cuộc đối thoại hàng ngày. GV có thể đặt câu hỏi kèm theo MS như: quả chuối hôm nay con ăn chín vàng rất đẹp; hay con có muốn đội chiếc mũ màu đỏ này không... Sự kết hợp giữa sở thích của bé với sắc màu sinh động sẽ giúp phát triển và nâng cao khả năng vận dụng trí óc, phát huy được tính ST của trẻ. Yếu tố môi trường cũng đóng vai trò quan trọng thúc đẩy tính ST ở trẻ.

Giáo viên hãy tạo cho bé bầu không khí học tập vui vẻ, thoải mái, cho bé tự do nêu ý kiến của mình.

2.3. Điều kiện để thực hiện các biện pháp

- *Đối với trường MN:* Tạo môi trường cho trẻ tham gia HĐTH, thiết kế phòng học chức năng, phòng học đặc thù; phòng học phù hợp trong việc sắp xếp, bố trí môi trường GD; đồ dùng học liệu, đồ dùng tự tạo đa dạng, cây xanh trong và ngoài lớp học bài trí đẹp MS hài hòa. Phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ và cộng đồng trong GD nhằm tạo điều kiện để các bậc phụ huynh tham gia vào HĐTH của trường, lớp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc GD trẻ. Kịp thời thông tin đến gia đình về thể mạnh những tiến bộ hoặc những khó khăn của trẻ khi tham gia HĐTH. Có biện pháp khuyến khích sự chia sẻ của gia đình về đặc điểm tâm lí của trẻ để thống nhất các biện pháp thúc đẩy sự tiến bộ của trẻ.

- *Đối với giáo viên MN:* Cần kích thích, khơi gợi để trẻ hào hứng tham gia HĐTH. Trong giờ HĐTH, giáo viên phải tạo được không khí sôi nổi để trẻ được trao đổi, chia sẻ những suy nghĩ, ý tưởng ST và tình cảm với bạn bè. Giáo viên cần đầu tư về thời gian và trí lực cho các hoạt động trong đó có HĐTH.

- *Đối với trẻ MN:* Đặc điểm lứa tuổi trẻ 5-6 tuổi và đặc điểm của HĐTH, đòi hỏi các nhà sư phạm phải tìm kiếm, sử dụng các biện pháp mang MS của hoạt động chơi là chính để trẻ tích cực, tập trung và có ý thức hoàn thành khi tham gia HĐTH. Trẻ cần được rèn luyện thực một số kĩ năng sử dụng các dụng cụ tạo hình cũng như những phương tiện để tạo ra sản phẩm tạo hình.

Sử dụng MS trong các hoạt động tại trường MN là phương tiện phát triển thẩm mĩ cho trẻ một cách hữu hiệu, tạo hứng thú, kích thích trẻ đam mê với MS trong nghệ thuật, hướng tới cái đẹp trong cuộc sống. Thông qua HĐTH, trẻ được tiếp xúc với mĩ thuật (đó chính là con đường hình thành cho trẻ xúc cảm, tình cảm thẩm mĩ chân chính với từng tác phẩm nghệ thuật; hình thành năng lực quan sát, năng lực nhận xét, đánh giá và khơi gợi lòng ham muốn ST cái đẹp). HĐTH, không chỉ hình thành và phát huy tính ST cho trẻ MN mà còn hình thành ở các em nhân cách tốt đẹp. GD thẩm mĩ đóng vai trò trung tâm của GD MN. Vì vậy nhiệm vụ đầu tiên của GD trẻ MN là GD thẩm mĩ - GD cái đẹp cho các em [9]; tận dụng, phát huy cái đẹp trong cuộc sống, trong tự nhiên, trong nghệ thuật để bồi dưỡng khả năng cảm thụ thẩm mĩ, hình thành phát triển tình cảm thẩm mĩ và năng lực ST thẩm mĩ cho trẻ MN, đây là trách nhiệm của các nhà GD trong sự nghiệp GD trẻ em [8]. □

(Xem tiếp trang 91)

của các hạt phấn...; học về địa lí, trẻ được cảm nhận trên quả địa cầu cát và quả địa cầu màu phần nhám là phần đất (lục địa), còn phần trơn nhẵn là phần nước (đại dương); học về thời gian, trẻ được sử dụng mô hình đồng hồ với các chữ số màu đỏ, kim giờ ngắn và kim phút dài... Bằng cách này trẻ hình dung về các sự vật toàn diện, chân thực nhất. Việc tiếp xúc bằng các giác quan không chỉ giúp hứng thú, thỏa mãn trí tò mò, mà còn giúp trẻ nhớ lâu hơn và rèn luyện độ tinh nhạy của các giác quan.

3.2. GV hướng dẫn trẻ sử dụng vật cụ thể đẹt. Học liệu này thường có chất liệu bằng gỗ. Đó là các bộ ghép hình các con vật, cây, hoa, lá, bản đồ phẳng ghép hình hai bán cầu, bản đồ châu lục, bản đồ một nước... Trẻ được cầm, nắm, sờ đường bao của các miếng ghép, cảm nhận rõ nét các bộ phận và mối quan hệ không gian giữa các bộ phận đó. Hoạt động với bộ ghép hình và các bài tập nhỏ từ dễ đến khó cũng là một trong các hoạt động đặc thù của góc “văn hóa”.

3.3. GV hướng dẫn trẻ hoạt động với thẻ. Thẻ thường làm bằng giấy bìa, trên đó có in hoặc vẽ một vật hoặc một bộ phận của vật. Thẻ gồm có thẻ đáp án (thẻ có tên), thẻ hình (chỉ có hình mà không có tên), thẻ từ, thẻ mô tả có tên và thẻ mô tả không có tên. Khi sử dụng thẻ, trẻ được tri giác hình ảnh, chữ viết và đọc các nội dung trên thẻ. Sử dụng thẻ giúp trẻ nhận biết đối tượng dưới dạng sơ đồ và kí hiệu, vừa giúp củng cố sự nhận biết và khắc sâu đối tượng, vừa phát triển tư duy cho trẻ. Một trong những hoạt động phổ biến và đặc trưng ở góc “văn hóa” là hoạt động sử dụng thẻ phân loại và bộ thẻ danh mục về các bộ phận của động vật và thực vật, với một loạt các bài tập từ dễ đến khó như: đối chiếu thẻ hình, thẻ từ, trò chơi gián điệp, gắn thẻ từ với thẻ hình, gắn thẻ mô tả với thẻ hình, gắn từ rời vào ô trống trong thẻ mô tả.

Như vậy, với việc hướng dẫn hoạt động theo quy trình về các loại học liệu như trên giúp trẻ được trải nghiệm tích cực và hứng thú với hoạt động. Các nội dung học được nhận biết, củng cố từ thấp đến cao giúp trẻ ghi nhớ, phát triển các giác quan và phát triển tư duy.

Khi dạy trẻ nhận biết bất kì một sự vật, hiện tượng mới nào, Montessori sử dụng phương pháp độc nhất: *Bài học 3 bước*, gồm: - GV giới thiệu ngắn gọn về tên của đối tượng, trẻ nhìn, sờ để cảm nhận; - GV củng cố lại bằng cách yêu cầu trẻ chỉ, sờ, cầm, đặt, nhắc, mang, xếp... đối tượng; - GV kiểm tra khả năng ghi nhớ của trẻ bằng cách hỏi lại tên của đối tượng.

Bài học 3 bước được thực hiện ban đầu với 3 đối tượng, sau này có thể tăng lên. Phương pháp tiếp cận khoa học này giúp trẻ nhớ và nhớ lâu những kiến thức đã học. Khi sử dụng, GV cần căn cứ vào trình độ, khả năng

của từng cá nhân trẻ. Các hoạt động ở góc “văn hóa” cũng chủ yếu áp dụng *cách tiếp cận cá nhân*, một trong các đặc trưng cơ bản của phương pháp Montessori.

Nội dung, phương pháp giáo dục ở góc “văn hóa” của Montessori là hoàn toàn phù hợp với trẻ MN. Khi thực hiện chương trình giáo dục MN nói chung, khám phá khoa học, khám phá xã hội nói riêng có thể vận dụng linh hoạt các nội dung, phương pháp giáo dục Montessori nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục trẻ em. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Montitute (2010). *Introduction to Montessori - Module 9*. Montitute International.
- [2] Eve Herrmann (Đỗ Thị Minh Nguyệt dịch, 2016). *Học Montessori để dạy trẻ theo phương pháp Montessori*. NXB Phụ nữ.
- [3] Ngô Hiểu Huy (Thành Trung dịch, 2015). *Phương pháp giáo dục tối ưu dành cho trẻ 0-6 tuổi*. NXB Phụ nữ.
- [4] M. Montessori (Bùi Nga dịch, 2015). *Phương pháp giáo dục Montessori - Phát hiện mới về trẻ thơ*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Montitute (2010). *Introduction to Montessori - Module 1*. Montitute International.
- [6] Giang Quân (2016). *Những phương pháp giáo dục hiệu quả trên thế giới - Phương pháp đặc thù Montessori*. NXB Tư pháp.

Sử dụng màu sắc trong...

(Tiếp theo trang 101)

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Phúc Ngọc Lâm - Lê Thu Thủy (2011). *Những câu chuyện về tính sáng tạo*. NXB Văn hoá - Thông tin.
- [2] Huỳnh Văn Sơn (2009). *Tâm lí học sáng tạo*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [3] Tạ Phương Thảo (2004). *Giáo trình trang trí*. NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Lê Thanh Thủy (2003). *Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Lê Thanh Thủy (2006). *Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Lê Thanh Thủy (2007). *Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.
- [7] V.I. Lênin (1974). *Lênin toàn tập* (tập 5). NXB Tiến bộ.
- [8] Roselin David (1991). *Tìm hiểu trẻ em qua hình vẽ*. NXB Kim Đồng (Người dịch: Nguyễn Thị Nhất).
- [9] Leon Burton, Kathy Kuroda (1981). *Arts Play, Creative Activities in Dance, drama, Art and music for Young Children*. Addison - Wesley Publishing.
- [10] Robert Schirrmacher (2006). *Art and Creative Development for Young children*. Thomson Delmar learning, USA.